

P, ngày 09 tháng 01 năm 2025

Số: 07/2025/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của bà Phan Thị D và ông Phan Văn L, bà Nguyễn Thị D1.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản, góp gửi*” đề ngày 25 tháng 11 năm 2024 của bà Phan Thị D.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Phan Thị D, sinh năm 1986. Địa chỉ: số 166/2, ấp QAH, xã HL, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 211, ấp MN, xã NĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Ông Phan Văn L, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1984. Cùng địa chỉ: số 12/2, ấp QAH, xã HL, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Phan Văn L, bà Nguyễn Thị D1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị D số tiền nợ vay, hụi là 216.900.000 (Hai trăm mười sáu triệu, chín trăm nghìn) đồng. Thời hạn trả tiền khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Lưu hồ sơ; VP

**THẨM PHÁN**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Hữu Lộc**